

Số: 286/QĐ/ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 6 năm 2012

QUY ĐỊNH

(V/v Quản lý tài chính đối với Trung tâm máy tính)

- Căn cứ vào nhu cầu thực hành thực tập tin học của sinh viên toàn trường
- Căn cứ vào năng lực của Trung tâm máy tính.

Nhằm sử dụng có hiệu quả tài sản công trên nguyên tắc tiết kiệm chi tiêu và nâng cao hiệu quả quản lý, Hiệu trưởng quy định về cơ chế tài chính áp dụng đối với Trung tâm máy tính như sau:

1. Giao Trung tâm có trách nhiệm chuẩn bị phòng thực hành thực tập cho sinh viên toàn trường. Trung tâm có nghĩa vụ đảm bảo chất lượng máy tính theo yêu cầu thực tập của các môn học. Căn cứ vào số lượng sinh viên thực tế đăng ký môn thực hành để trường trả kinh phí thuê với giá thuê: 1.500 đồng/ sinh viên/ tiết (1SV/máy).

2. Trung tâm có nghĩa vụ nộp đầy đủ tiền điện nước (theo đồng hồ và giá điện nước dịch vụ chung trong toàn trường), nộp khấu hao tài sản theo giá trị hao mòn tài sản trên sổ kế toán của trường của các tài sản trung tâm sử dụng cho thực hành thực tập và dịch vụ.

3. Trung tâm có trách nhiệm đảm bảo chất lượng đường truyền internet và mạng trong toàn trường. Mức khoán cước phí internet cho Trung tâm máy tính từ tháng 5 năm 2012 là 6.500.000 đồng/ tháng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng/ tháng). Trường hỗ trợ cho Trung tâm về việc quản trị mạng trong toàn trường tương đương 2 suất lương quản trị mạng là 7.000.000 đồng/ tháng (bảy triệu đồng/ tháng). Số tiền trên sẽ được trả vào tài khoản của giám đốc Trung tâm Máy tính sau khi trừ số tiền bảo hiểm các loại do trường đóng hộ.

4. Trung tâm tự chủ về mặt tài chính và tổ chức bộ máy hoạt động theo cơ chế như các đơn vị hạch toán độc lập. Hàng năm báo cáo quyết toán tài chính về trường như các đơn vị Viện, trung tâm khác thuộc trường.

5. Giao Phòng Đào tạo kiểm tra thời lượng và các môn thực hành thực tập trong năm học; Phòng Đảm bảo chất lượng kiểm tra số lượng sinh viên đăng ký các môn thực hành thực tập; Trung tâm phục vụ trường học xác định mức tiêu hao điện nước do Trung tâm máy tính sử dụng; Phòng Kế hoạch Tài chính xác định giá trị khấu hao tài sản để quyết toán kinh phí.

Quy định này có hiệu lực từ ngày giao khoán cho Trung tâm máy tính. Giám đốc Trung tâm máy tính chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng công việc được giao khoán. Lãnh đạo các phòng, trung tâm Phục vụ trường học có trách nhiệm thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các nội dung đã được phân công.

Nơi nhận:

- Lưu Văn thư
- TT Máy tính, TTPVTH
- Phòng TCHC, KHTC, DT, ĐBCL



Vũ Văn Xứng

Số 86 /QĐ-ĐHNT

Nha Trang, ngày 22 tháng 01 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuyển đổi Trung tâm thực hành máy tính

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển đổi Trung tâm Thực hành máy tính trực thuộc khoa Công nghệ Thông tin thành **Trung tâm máy tính** trực thuộc Giám hiệu trường Đại học Nha Trang, gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Trung tâm thực hành máy tính, khoa Công nghệ Thông tin có trách nhiệm bàn giao tài sản cho ông Giám đốc Trung tâm máy tính.

Điều 3. Trung tâm hoạt động theo cơ chế tự hạch toán và tự chủ tài chính với chức năng nhiệm vụ cụ thể ghi tại phụ lục đính kèm.

Điều 4. Các Ông Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, Kế hoạch-Tài chính, các trưởng đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu VT, TC.



Vũ Văn Xứng



PHỤ LỤC

(Kèm theo QĐ số: 86/QĐ-ĐHNT ngày 22 tháng 01 năm 2010)

- 1-Chức năng:**
- Trung tâm thực hành máy tính có chức năng triển khai ứng dụng khoa học công nghệ máy vi tính và mạng máy tính phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và tổ chức các loại hình dịch vụ máy tính.
 - Trung tâm hoạt động theo cơ chế tự hạch toán, tự chịu trách nhiệm theo nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

2-Nhiệm vụ:

- 2.1. Tổ chức phục vụ chương trình thực hành máy tính các chuyên ngành đào tạo của các khoa trong Trường.
 - 2.2. Phối hợp các khoa, phòng Đào tạo đại học & Sau đại học sắp xếp lịch trình, thời khoá biểu cho sinh viên các ngành thực tập tại trung tâm.
 - 2.3. Tham gia cùng với khoa giám sát công tác giảng dạy và học tập tại trung tâm.
 - 2.4. Đào tạo và cấp chứng chỉ các chương trình tin học theo quy định của Bộ GD&ĐT sau khi Hiệu trưởng cho phép.
 - 2.5. Tự chủ trong công tác quản lý, bảo dưỡng sửa chữa và nâng cấp hệ thống máy tính tại Trung tâm.
 - 2.6. Quản lý vật tư tài sản được Trường giao.
 - 2.7. Đáp ứng đủ số lượng, chất lượng máy tính theo yêu cầu thực hành
 - 2.8. Đáp ứng các dịch vụ kỹ thuật máy tính và mạng máy tính.
 - 2.9. Liên kết với các tổ chức, cá nhân để tổ chức các loại hình đào tạo và dạy nghề.
 - 2.10 Tự cân đối và hạch toán để duy trì, phát triển đồng thời làm nghĩa vụ tài chính với nhà trường.
 - 2.11 Tuyển dụng và sử dụng quản lý cán bộ, viên chức và người lao động đúng theo qui định của pháp luật.
-

Số 522/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Viện Nuôi trồng Thủy sản

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của liên Bộ GD - ĐT và Bộ Nội vụ, về việc Hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/ĐU ngày 28/12/2012 của Đảng ủy;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Viện Nuôi trồng Thủy sản trực thuộc Giám hiệu trên cơ sở sáp nhập Khoa Nuôi trồng Thủy sản với Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản, gồm 03 bộ môn sau đây:

- Bộ môn Nuôi thủy sản nước mặn
- Bộ môn Nuôi thủy sản nước lợ
- Bộ môn Nuôi thủy sản nước ngọt

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Viện Nuôi trồng Thủy sản được quy định trong Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Các Trưởng đơn vị có liên quan, cán bộ viên chức thuộc Viện Nuôi trồng Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày 01/9/2013.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Vũ Văn Xứng

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA VIỆN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

(Kèm theo Quyết định số 5220Đ-ĐHNT ngày 10 tháng 5 năm 2013)

1. Chức năng: Viện Nuôi trồng Thủy sản có chức năng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử nghiệm và thực hiện các dịch vụ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực Nuôi trồng Thủy sản (NTTS).

2. Nhiệm vụ: Viện Nuôi trồng Thủy sản có những nhiệm vụ chủ yếu sau:

2.1 Thực hiện các đề tài/dự án Khoa học công nghệ (KH-CN) trong nước và với các đối tác nước ngoài.

2.2 Đào tạo cao đẳng, đại học và sau đại học các ngành NTTS, Bệnh học thủy sản và Quản lý nguồn lợi thủy sản. Mở rộng và tham gia các chương trình đào tạo liên kết trong nước và quốc tế.

2.3 Thực hiện các dịch vụ KH-CN như các khảo nghiệm sản phẩm, tư vấn chuyên môn, chuyển giao công nghệ, thiết bị, hóa chất, thức ăn, con giống trong lĩnh vực NTTS.

2.4, Tổ chức sản xuất giống và nuôi thương phẩm các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế.

2.5 Bồi dưỡng, cấp chứng chỉ các khóa tập huấn ngắn hạn và các lớp dạy nghề (theo ủy quyền của Hiệu trưởng).

2.6 Quản lý các cơ sở thực nghiệm bao gồm:

- Trại thực nghiệm thủy sản nước ngọt Ninh Phụng giao cho bộ môn Nuôi thủy sản nước ngọt.

- Trại thực nghiệm Hải sản Cam Ranh và Bảo tàng thủy sinh vật giao cho bộ môn Nuôi thủy sản nước lợ.

- Trạm nuôi biển Vũng Ngán giao cho bộ môn Nuôi thủy sản nước mặn.

3. Cơ chế hoạt động:

3.1 Các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của Viện được thực hiện theo các qui định hiện hành của Nhà trường.

3.2 Các hoạt động dịch vụ của Viện theo cơ chế tự hạch toán và từng bước tự chủ về tài chính theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

3.3 Viên chức của Viện Nuôi trồng Thủy sản có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo chức danh, ngạch, bậc viên chức và được hưởng quyền lợi theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Trường.

3.4 Viện đề xuất ký kết hợp đồng làm việc với người lao động để đáp ứng nhu cầu hoạt động.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số: 180 /QĐ-BGD&ĐT-TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Hà Nội Ngày 10 tháng 4 năm 2002.

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
V/v thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển
công nghệ phần mềm thuộc Trường ĐH Thủy sản.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

- Căn cứ Nghị định 15/CP ngày 2.3.1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Căn cứ Nghị định 29/CP ngày 30.3.1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy sản tại công văn số 461/TT-ĐHTS ngày 28 tháng 12 năm 2001;
- Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ TCCB;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập *Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ phần mềm* trực thuộc Trường Đại học Thủy sản trên cơ sở Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học của trường;

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ phần mềm do Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy sản quy định cụ thể;

Điều 3. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, có Giám đốc do Hiệu trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm, có một số cán bộ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm hoặc hợp đồng;

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng;

Điều 4. Hoạt động của Trung tâm phải theo đúng các quy định của Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên các lĩnh vực có liên quan;

Điều 5. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị hữu quan và Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

CHỮNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực..... 8293 Quyền số..... SCT/BS

Ngày 04-06-2014

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỦ TRƯỞNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG VINH PHƯỚC

Nơi nhận:

- Như Điều 5
- Lưu VP, Vụ



Trần Văn Nhung

Nguyễn Thị Kim Duyên

Số 1677/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đổi tên Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 15/4/2009 của liên Bộ GD - ĐT và Bộ Nội vụ, v/v Hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Viện trưởng Viện Nghiên cứu CNSH&MT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đổi tên Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường thành Viện Công nghệ Sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nha Trang kể từ ngày 01/01/2014.

Điều 2. Bộ máy tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Viện Công nghệ Sinh học và Môi trường tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 986/QĐ-ĐHNT ngày 05/9/2011 và Quyết định số 530/QĐ-ĐHNT ngày 05/5/3008 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang.

Điều 3. Các Trường đơn vị có liên quan và Viện Công nghệ Sinh học và Môi trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Vũ Văn Xứng